

Trường Trung Học William Sheppard
Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học
(SARC)
Báo cáo Dựa trên Dữ liệu từ Năm học 2019 – 2020
Công bố Trong Năm 2020 – 2021

Theo luật tiểu bang, trước ngày 1 tháng Hai hàng năm, tất cả trường học ở California đều phải công bố Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học (SARC). SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California. Theo Công thức Tài trợ cho việc Kiểm soát tại Địa phương (LCFF), tất cả các Cơ quan Giáo dục Địa phương (LEA) phải chuẩn bị một Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình tại Địa phương (LCAP) mô tả phương thức để các trường đạt được các mục tiêu dự định hàng năm cụ thể cho tất cả các học sinh, với các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các ưu tiên của địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, dữ liệu được báo cáo trong LCAP phải nhất quán với dữ liệu được báo cáo trong SARC.

- Để biết thêm thông tin về các yêu cầu của SARC và xem các báo cáo của năm trước, vui lòng truy cập trang web của Sở Giáo dục California (California Department of Education – CDE) tại <https://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.
- Để biết thêm thông tin về LCFF hoặc LCAP, xem trang Web về LCFF của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/fg/aa/lc/>.
- Để biết thêm thông tin về trường, phụ huynh/người giám hộ và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng học khu.

DataQuest

DataQuest là một công cụ trực tuyến trên DataQuest của CDE tại <https://dq.cde.ca.gov/dataquest/> có thông tin bổ sung về trường học này và dữ liệu so sánh trường với học khu và quận. trang Web Cụ thể thì DataQuest là một hệ thống năng động cung cấp báo cáo về giải trình trách nhiệm (ví dụ: dữ liệu kiểm tra, học sinh ghi danh, tỷ lệ tốt nghiệp trung học, tỷ lệ bỏ học, học sinh ghi danh khóa học, nhân sự, và dữ liệu về người học tiếng Anh).

Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California

Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California (Bảng Thông Tin) <https://www.caschooldashboard.org/> chi tiết về trách nhiệm và chủ trương không ngừng cải thiện chất lượng đồng thời cung cấp các thông tin về cách thức mà các LEA và các trường đáp ứng được nhu cầu của tất cả học viên. Bảng Thông Tin có cả các báo cáo về hiệu quả hoạt động của các LEA, các trường và các nhóm học viên dựa trên các tham số cấp địa phương và cấp tiểu bang nhằm hỗ trợ nhận biết các điểm mạnh, thách thức và điểm yếu cần khắc phục.

Giới thiệu về Trường

Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Trường	Trường Trung Học William Sheppard
Đường	480 Rough and Ready Rd
Thành phố, Tiểu bang, Mã số	San Jose CA, 95133
Số điện thoại	(408) 928-8800
Hiệu trưởng	Jacqueline J Montejano
Địa chỉ Email	jackie.montejano@arUSD.org
Web Site	http://www.arUSD.org/Domain/612
Mã Học khu của Quận (CDS)	43-69369-6046338

Học khu Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Học khu	Khu Học Chánh Tiểu Học Alum Rock Union
Số điện thoại	(408) 928-6800
Giám đốc Học khu	Hilaria Bauer, Ph.D.
Địa chỉ Email	hilaria.bauer@arUSD.org
Web Site	www.arUSD.org

Mô tả Trường học và Bản Tuyên bố Sứ mệnh (Năm học 2020 – 2021)

Trường Trung Học Sheppard là một Trường Trung Học Chuẩn Bị cho Đại Học và Nghề Nghiệp. Trong khi vẫn duy trì những truyền thống lâu đời, trường Sheppard cũng có những biến đổi để đáp ứng các nhu cầu của cộng đồng và tự hào mang đến hai Học Viện nhỏ hơn: AVID và Atlas trực thuộc Sheppard. Cả hai Học Viện này đều có những phương pháp tiếp cận hoạt động dạy và học riêng biệt. Phương pháp tiếp cận của AVID tập trung vào việc thúc đẩy thành tích của học sinh thông qua thực hành áp dụng nhất quán các công cụ và chiến lược học tập dựa trên nghiên cứu và đã được kiểm chứng. Phương pháp tiếp cận của ATLAS lại tập trung vào việc học tập của học sinh thông qua các bài học theo chủ đề và học tập phục vụ cộng đồng dựa trên dự án. Cả hai học viện đều tham gia vào các chuyến tham quan học tập dựa trên nội dung và tổ chức rất nhiều sự kiện cộng đồng vào buổi tối.

TÂM NHÌN: Trường Trung Học Sheppard (Atlas Academy, AVID Academy, Citizen Schools và Cộng đồng) làm việc trên tinh thần cộng tác để đảm bảo tất cả học sinh đều có ước mơ và đạt được thành tích tối ưu nhất: trang bị hành trang để các em có thể thành công tại Trường Phổ Thông.

SỨ MỆNH: 1. Thu hút học sinh tham gia trải nghiệm học tập tiên tiến của thế kỷ 21 và làm những việc có ý nghĩa thông qua các phương pháp tiếp cận đa dạng: Học Viện Atlas và AVID 2. Thu hút toàn bộ cộng đồng tham gia cộng tác để đảm bảo thành tích học tập của tất cả học sinh. 3. Trang bị, coi trọng và tôn trọng tất cả các bên liên quan trong môi trường học tập chuyên môn tạo dựng lòng tự hào, sự tự tin vào năng lực bản thân và tính quyết đoán.

Hãy ghé thăm trường chúng tôi, truy cập trang web hoặc gọi cho chúng tôi theo số (408) 928-8800 để tìm hiểu thêm về ngôi trường cũng như tinh thần và lòng tự hào của những chú ngựa Trojan ở Sheppard.

Học sinh Ghi danh theo Cấp lớp (Năm Học 2019 – 2020)

Cấp lớp	Số Học sinh
Lớp 6	192
Lớp 7	207
Lớp 8	184
Tổng Ghi danh	583

Học sinh Ghi danh theo Nhóm Học sinh (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Phần trăm trong Tổng Ghi danh
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	0.3
Người gốc Châu Á	27.4
Người Phi Luật Tân	10.5
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	57.5
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	0.7
Người Da trắng	1.4
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	2.2
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	80.1
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	20.9
Học Sinh Khuyết Tật	12.2
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	0.3
Vô gia cư	1

A. Điều kiện Học tập

Ưu tiên của Tiểu bang: Cơ bản

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản (Ưu Tiên 1):

- Mức độ giáo viên được phân công một cách thích đáng và có đầy đủ bằng cấp chứng nhận trong lĩnh vực môn học và với các học sinh họ đang giảng dạy;
- Học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường được giữ gìn tốt.

Bảng cấp Chứng nhận của Giáo viên

Giáo viên	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Trường 2020-21	Học khu 2020-21
Có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	22	25	26	431
Không có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	3	2	0	35
Giảng dạy Ngoài Lĩnh vực Môn học Chuyên ngành (có đầy	0	0	0	0

Phân công Giáo viên Trái phép và Các Vị trí Giáo viên Còn Trống

Chi báo	2018-19	2019-20	2020-21
Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học	0	0	0
Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép*	0	0	0
Các Vị trí Giáo viên Còn Trống	0	1	0

Ghi chú: “Phân công trái phép” nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.

* Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép bao gồm cả số Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học tiếng Anh.

Chất Lượng, Tình Trạng Cập Nhật, Tình Trạng Sẵn Có Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Năm Học 2020 – 19)

Tháng, năm thu thập dữ liệu: Tháng 8 năm 2020

Sau đây là các nội dung mới được thông qua gần đây cho Khu Học Chính Tiểu Học Alum Rock Union:

- Điểm Chuẩn Nâng Cao/Tiến Bộ (ELA và ELD) 2016-Trường Tiểu Học/McGraw Hill: Đồng Bộ Hóa Học Tập 2017- Trường Trung Học Cơ Sở
- Toán Pearson enVision 2015-Trường Tiểu Học/ CPM 2015- Trường Trung Học Cơ Sở
- Học tập A-Z: Khoa Học A-Z Trực Tuyến 2019 -Trường Tiểu Học/Tăng Tốc Học Tập:STEMscopes 2019-Trường Trung Học Cơ Sở
- Điểm Chuẩn 2019- Trường Tiểu Học /Chương Trình Học TCI 2018- Trường Trung Học Cơ Sở

Môn học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/Năm Phê chuẩn	Từ Đợt Phê chuẩn Gần nhất?	Phần trăm Học sinh Không Có Sách Được Chỉ định Riêng
Đọc/Ngôn ngữ	Điểm Chuẩn Nâng Cao/Tiến Bộ (ELA và ELD) 2016-Trường Tiểu Học/McGraw Hill: Đồng Bộ Hóa Học Tập 2017- Trường Trung Học Cơ Sở	Có	0
Toán	Pearson: Toán enVision 2015-Trường Tiểu Học / CPM 2015- Trường Trung Học Cơ Sở	Có	0
Khoa học	Học tập A-Z: Khoa học A-Z trực tuyến 2019-Trường Tiểu Học/Tăng Tốc Học Tập:STEMscopes 2019-Trường Trung Học Cơ Sở	Có	0
Lịch sử-Khoa học Xã hội	Điểm Chuẩn 2019- Trường Tiểu Học /Chương Trình Học TCI 2018- Trường Trung Học Cơ Sở	Có	0
Giáo dục Sức khỏe	Family Life - Planned Parenthood (Cuộc sống Gia đình - Chuẩn bị Làm cha mẹ)	Có	0

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường và Kế Hoạch Cải Tiến

Khu học chính sẽ thực hiện mọi nỗ lực để đảm bảo tất cả trường học đều sạch sẽ, an toàn và hoạt động hiệu quả. Để hỗ trợ nỗ lực này, khu học chính sẽ sử dụng một công cụ khảo sát cơ sở vật chất do Văn Phòng Xây Dựng Trường Công Lập (Office of Public School Construction) của Tiểu Bang California phát triển. Kết quả của khảo sát này sẽ có tại văn phòng của khu học chính.

Trường Sheppard được xây dựng vào năm 1962. Cơ sở vật chất của trường đang được nâng cấp theo các yêu cầu của Đạo Luật Xây Dựng Trường Công (Field Act) thuộc Bộ Luật Về Công Trình Xây Dựng Cấp Tiểu Bang (State Building Code) với trọng tâm là mức độ an toàn khi xảy ra động đất. Trong trường hợp phát hiện amiăng và chì trong nguyên vật liệu xây dựng, những nguyên vật liệu đó sẽ được loại bỏ theo yêu cầu của Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường (Environmental Protection Agency □ EPA), Tiểu Bang và Địa Phương. Quỹ bảo trì trả chậm đã được sử dụng để bảo trì và nâng cấp thỏa đáng cho các tòa nhà trong trường. Mọi công tác sửa chữa và dự án bảo trì cần thiết đều được hoàn thành đúng thời hạn.

Cơ sở vật chất của trường được nâng cấp để hỗ trợ và duy trì một khuôn viên an toàn, sạch sẽ và bảo đảm. Nhà trường phân bổ đầy đủ lớp học, văn phòng, thư viện, sân chơi, không gian dành cho đội ngũ nhân viên và nhà vệ sinh để hỗ trợ nhu cầu của các bên liên quan và chương trình giảng dạy. Nhân viên bảo trì của Học Khu Tiểu Học Alum Rock Union, kết hợp với người trông giữ ngày và đêm, đảm bảo các tòa nhà và sân bãi trong trường luôn được an toàn, sạch sẽ và ở tình trạng hoạt động tốt. Lịch trông giữ hàng ngày nghiêm ngặt đảm bảo các lớp học, phòng thí nghiệm, khu bếp, khu căng□tin, văn phòng và sân chơi luôn sạch sẽ để phục vụ cả học sinh và nhân viên trong trường. Các đội bảo trì của khu học chính thường xuyên tiến hành giám sát để đảm bảo bãi cỏ và khu cảnh quan được chăm sóc tốt, các tòa nhà, sân bãi và khu vui chơi trong trường luôn an toàn khi sử dụng.

Mặc dù khuôn viên trường chính của Sheppard được xây dựng vào năm 1962 nhưng các tòa nhà lưu động đã được bổ sung để đáp ứng lượng học sinh ngày càng tăng của trường và nhu cầu về các chương trình đa dạng. Trong năm học 2007□2008, quỹ Measure G tại địa phương và quỹ điều phối tiểu bang đã được sử dụng để nâng cấp cơ sở hạ tầng hiện có. Các dự án lớn trong những năm qua bao gồm sơn, lắp đặt hệ thống sưởi, lắp sàn, kẻ vạch sân, làm mái, nâng cấp phòng để đồ cho nam sinh và nữ sinh cũng như nâng cấp nhà vệ sinh nam và nữ ở đầu phía nam của khuôn viên.

Vào Tháng 6 năm 2012, thông qua hoạt động cộng tác giữa Học Khu và Thành Phố San Jose, Sheppard đã trở thành trường đầu tiên trong Học Khu Tiểu Học Alum Rock Union có đường chạy, sân bóng đá và sân bóng bầu dục phù hợp với mọi điều kiện thời tiết, được trường học và cộng đồng sử dụng tích cực nhằm nâng cao sức khỏe, khuyến khích tập thể dục cũng như tổ chức các sự kiện của trường và cộng đồng. Gần đây nhất, sự kiện thay đổi cuộc đời Project Inspire của Nvidia đã góp phần tăng thêm sức sống và nguồn cảm hứng cho khuôn viên của chúng tôi. Câu trích dẫn và hình ảnh từ những cuốn sách, quốc kỳ và thắng cảnh thế giới chỉ là số ít trong vô vàn cách mà trường chúng tôi lựa chọn để thể hiện tương lai rực sáng đang đón chờ các học sinh của mình!

Nhóm ELAC của chúng tôi đang bận xác định lại cách chúng tôi sử dụng thư viện của mình cho việc xóa mù chữ ở thế kỷ 21.

Tình trạng Sửa chữa cho Trường học

Sử dụng dữ liệu Công cụ Kiểm tra Cơ sở (FIT) (hoặc tương đương) được thu thập gần đây nhất để cung cấp thông tin sau đây:

- Xác định tình trạng sửa chữa của các hệ thống được nêu
- Mô tả bất kỳ bảo trì nào cần thực hiện để đảm bảo tình trạng sử dụng tốt
- Tháng, năm thu thập dữ liệu
- Mức đánh giá của từng hệ thống đều được kiểm tra
- Đánh giá tổng quát

Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Tháng 11 năm 2020

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Đánh giá	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
Hệ thống: Rò rỉ Ga, Cơ khí/Hệ thống Sưởi, thông gió và điều hòa không khí (HVAC), Cổng rãnh	XTốt Bình thường	
Bên trong: Các Bề Mặt Bên trong	Tốt XBình thường	Rm:Phòng Điện bên cạnh Quán cà phê-Lỗ trên trần nhà. Rm:Bếp-Sàn thiếu gạch. Rm:P1-Trần có vết ố nước. Rm:F9-Lỗ trên tường. Rm:E6-Tường bị nứt. Rm:D4-Lỗ trên tường. Rm:D10-Lỗ trên tường. Rm:D1-Gạch trần có vết ố nước.
Sạch Sẻ: Sự Sạch Sẻ Tổng Quát, Sự Quấy Phá Của Chuột Bọ/Sâu Mọt	XTốt Bình thường	
Điện: Điện	XTốt Bình thường	Rm:Khung cố định Phòng sao lưu cần có nắp đậy. Rm:Phòng Điện bên cạnh Quán cà phê-Hộp điện cần có nắp đậy. Rm:Khung cố định Phòng nhạc cần có nắp đậy. Rm:F5-Ổ điện bị vỡ. Rm:Phòng Giám sát-Ổ điện cần có nắp đậy. Rm:Phòng Thay đồ cho Nam-Khung cố định đèn cần có chụp đậy.
Phòng Vệ Sinh/Vòi Nước Máy: Phòng Vệ Sinh, Bồn Rửa/Vòi Nước Máy	XTốt Bình thường	
An Toàn: An Toàn Hỏa Hoạn, Vật Liệu Nguy Hiểm	XTốt Bình thường	
Cấu Trúc: Thiệt Hại về Cấu Trúc, Mái Nhà	XTốt Bình thường	

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Đánh giá	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
Bên Ngoài: Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/Cổng/Hàng Rào	XTốt Bình thường	Rm:Phòng Thay đồ cho Nam-Hàng rào cổng đã mục nát.
Đánh giá Tổng quát	Hoàn hảo XTốt Bình thường Không tốt	

B. Các Kết Quả Của Học Sinh:

Ưu tiên của Tiểu bang: Ưu tiên của Tiểu bang

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên 4):

- **Thẩm định trên toàn tiểu bang** (tức là, Hệ Thống Thẩm Định Thành Tích Học Tập và Tiến Bộ của Học Sinh tại California [CAASPP], bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cho học sinh trong nhóm giáo dục phổ thông và Thẩm Định Thay Thế của California [CAAs] cho văn chương Anh Ngữ/Độc Viết [ELA] và môn toán được tổ chức từ lớp ba tới lớp tám và lớp mười một. Chỉ các học sinh hội đủ điều kiện có thể tham gia dự thi CAAs. Các mục của CAAs phải phù hợp với các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế, được liên kết với các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang [CCSS] cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nặng); và
- Phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học đáp ứng các yêu cầu vào Trường Đại Học California (University of California) và Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University), hoặc các khoá kỹ thuật học nghề hoặc chương trình học tập.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (ELA) và Môn Toán cho Tất Cả Các Học Sinh

Lớp 3 đến lớp 8 và Lớp 11

Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (lớp 3-8 và lớp 11)	42	Không có thông tin	40	Không có thông tin	50	Không có thông tin
Toán (lớp 3-8 và lớp 11)	29	Không có thông tin	33	Không có thông tin	39	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA và môn toán bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. "Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua" được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong ELA theo Nhóm Học Sinh
Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)**

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Môn Toán theo Nhóm Học Sinh
Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)**

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh
Lớp 5, 8 và Trung học phổ thông
Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi**

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
Khoa học (lớp 5, lớp 8 và Trung học)	21	Không có	23	Không có	30	Không có

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: California Science Test (CAST - Bài Thi Môn Khoa Học California) lần đầu tiên được đưa vào hệ thống trong năm học 2018 - 2019.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Chương Trình Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2019 – 2020)

Tham gia Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (CTE) (Năm Học 2019 – 2020)

Tiêu chuẩn Đo lường	Tham gia Chương trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE)
Số Học Sinh Tham Gia CTE	
Phần trăm học sinh hoàn tất một Chương trình CTE và có bằng tốt nghiệp trung học	
Phần trăm khóa học CTE được sắp xếp theo trình tự hoặc chuyển tiếp giữa trường học và các cơ sở giáo dục sau trung học cơ sở	

Các khóa học để vào Trường Đại Học California (University of California – UC) và/hoặc Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University – CSU)

Tiêu Chuẩn Đo Lường Khóa Học UC/CSU	Phần trăm
Các Học sinh Năm học 2019 – 2020 Ghi danh vào Các Khóa học Bắt buộc để	
Các Học sinh Tốt nghiệp Năm học 2018 – 2019 Đã Hoàn thành Tất cả Các	

Ưu tiên của Tiểu bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Kết quả Học Tập Khác của Học Sinh (Ưu Tiên 8):

- Kết quả học tập của học sinh trong lĩnh vực môn học giáo dục thể chất.

Kết Quả Kiểm Tra Sức Khỏe Thân Thể California (Năm Học 2019 – 2020)

Khối lớp	Phần trăm học sinh đạt Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Năm trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Sáu trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe
5	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
7	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
9	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Lệnh hành pháp N-56-20 đã được ban hành, từ bỏ yêu cầu thực hiện bài kiểm tra thành tích thể dục cho năm học 2019-2020.

C. Tham Gia

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên 3):

Các nỗ lực của học khu nhằm tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phía phụ huynh trong việc đưa ra quyết định cho học khu và mỗi địa điểm trường.

Cơ Hội Tham Gia cho Phụ Huynh (Năm Học 2020 – 2021)

Trường Trung Học Sheppard rất vui mừng khi được đón nhận sự tham gia nhiệt tình của các bậc phụ huynh và chúng tôi chắc chắn luôn có cơ hội dành cho quý vị! Ngoài các cuộc gặp Cà Phê Cùng Phụ Huynh (Parent

Coffees), Hội Đồng Trường Học và ELAC, chúng tôi cũng rất hào hứng khi được tạo nên một Trường Trung Học thú vị nhất và cộng tác nhất cho tất cả mọi người. Từ các nỗ lực dọn dẹp vườn và khuôn viên của cộng đồng đến việc kinh doanh đồ ăn tại các sự kiện cộng đồng vào buổi tối, như đêm xem phim, hội chợ sức khỏe, đêm văn chương và toán học, chúng tôi cùng nhau đoàn kết để mang đến những điều tuyệt vời. Mọi sự tham gia đều được ghi nhận và các mục tiêu của trường học luôn hướng tới tỷ lệ tham gia cao. Hàng năm, chúng tôi đều ghi nhận tất cả các phụ huynh đã tình nguyện tham gia và luôn mong muốn củng cố năng lực lãnh đạo của họ. Hàng tháng, chúng tôi tiếp đón cộng đồng đến với Ngày Hội Mở (Open Door Days) để tham quan trường học khi ghé qua và mỗi tuần, một nhóm phụ huynh sẽ tập trung lại để xúc tiến công việc của chúng tôi.

Phụ huynh muốn tham gia vào công việc của chúng tôi tại Trường Trung học Cơ sở Sheppard, xin hãy liên hệ với văn phòng chính của chúng tôi theo số 408-928-8800 hoặc Hiệu trưởng theo số 408-928-8806.

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh (Ưu Tiên 5):

- Tỷ lệ bỏ học trung học; và
- Tỷ lệ tốt nghiệp trung học.

Tỷ Lệ Bỏ Học và Tỷ Lệ Tốt Nghiệp (Tỷ Lệ Đoàn Hệ Bốn Năm)

Chỉ báo	Trường 2016-17	Trường 2017-18	Trường 2018-19	Học khu 2016-17	Học khu 2017-18	Học khu 2018-19	Tiểu bang 2016-17	Tiểu bang 2017-18	Tiểu bang 2018-19
Tỷ Lệ Bỏ Học									
Tỷ Lệ Tốt							82.7	83	84.5

Ưu tiên của Tiểu bang: Không Khí Nhà Trường

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường (Ưu Tiên 6):

- Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ;
- Tỷ lệ học sinh bị đuổi học; và
- Các tiêu chuẩn đo lường khác của địa phương về cảm giác an toàn.

Đình Chỉ và Đuổi Học

(dữ liệu được thu thập từ tháng 7 đến tháng 6, tương ứng cho mỗi năm học đầy đủ)

Tỷ lệ	Trường 2017-18	Trường 2018-19	Học khu 2017-18	Học khu 2018-19	Tiểu bang 2017-18	Tiểu bang 2018-19
Đình chỉ	7.4	2.5	3.8	2.2	3.5	3.5
Đuổi học	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	0.1

Đình Chỉ và Buộc Thôi Học Tính Riêng trong Năm Học 2019-2020

(các dữ liệu chỉ được thu thập từ tháng 7 đến tháng 2 do đại dịch COVID-19)

Tỷ lệ	Trường 2019-20	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2019-20
Đình chỉ	0.011965812		2.5
Đuổi học	0		0.1

Ghi chú: Các dữ liệu về tỷ lệ bị đình chỉ và buộc thôi học không được so sánh với năm trước do năm học 2019 - 2020 chỉ diễn ra một phần vì COVID-19. Do đó, sẽ là không phù hợp nếu đưa ra bất kỳ so sánh nào với các năm trước về tỷ lệ các trường hợp bị đình chỉ và buộc thôi học trong năm học 2019 - 2020.

Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Năm Học 2020 – 2021)

Trường Trung Học Sheppard có một kế hoạch an toàn trường học vô cùng chi tiết và toàn diện, trong đó nêu rõ các thủ tục, hệ thống và quy trình cần thực hiện trong mọi trường hợp khẩn cấp. Kế hoạch cũng bao gồm các mục tiêu về an toàn hàng năm do học sinh, đội ngũ nhân viên và phụ huynh đề ra. Kế Hoạch An Toàn Trường Học và các quy trình luyện tập được đánh giá trong năm với toàn bộ đội ngũ nhân viên. Các cảnh báo an toàn được chia sẻ với tất cả nhân viên khi cần thiết trong suốt năm học.

Ủy Ban An Toàn Học Đường Sheppard sẽ cập nhật kế hoạch trước khi trình lên Hội Đồng Ủy Thác của Khu Học Chánh Tiểu Học Alum Rock Union để xin phê chuẩn hàng năm. Kế hoạch sửa đổi đã được phê chuẩn gần nhất vào Tháng 2 năm 2014. Kế Hoạch An Toàn Trường Học bao gồm một chính sách hành vi toàn diện, có thể thực thi và liên tục, một bộ quy tắc và quy định, chính sách về trang phục, bộ thủ tục về luyện tập an toàn/cứu hộ, chính sách đi học muộn, chính sách chuyển cần, chính sách giới thiệu, chính sách không phân biệt đối xử với quyền và trách nhiệm của học sinh, chính sách an ninh trong khuôn viên, chính sách quấy rối, chính sách quản lý xung đột, chính sách an toàn trên Internet và chính sách can thiệp.

Kế Hoạch An Toàn được sửa đổi và phê chuẩn hàng năm. Ngoài ra, trường học cũng thực hiện giám sát trước và sau giờ học cũng như quản chế trong giờ ăn nửa buổi và giờ ăn trưa. Một nhân viên cảnh sát nhà trường sẽ có mặt tại khuôn viên từ Thứ Hai đến Thứ Sáu. Mọi khách đến thăm phải báo cáo với văn phòng chính khi đến nơi để đảm bảo an toàn cho khuôn viên của chúng tôi.

D. Thông Tin Khác của SARC

Thông tin trong mục này phải có trong SARC nhưng không được bao gồm trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Tiểu Học)

Cấp Lớp	2017-18	2017-18	2017-18	2017-18	2018-19	2018-19	2018-19	2018-19	2019-20	2019-20	2019-20	2019-20
	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+
Mẫu												
6	28	3	26	7	33		17	23	30	16	25	14
Các												

*Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp).

** Mục "Các lớp khác" dành cho lớp đa cấp.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Trung Học Cơ Sở)

Môn học	2017-18 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2017-18 Số lớp* 1-20	2017-18 Số lớp* 21-32	2017-18 Số lớp* 33+	2018-19 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2018-19 Số lớp* 1-20	2018-19 Số lớp* 21-32	2018-19 Số lớp* 33+	2019-20 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2019-20 Số lớp* 1-20	2019-20 Số lớp* 21-32	2019-20 Số lớp* 33+
Văn Chương	22	13	17	5	24	10	18	6	31	7	22	8
Toán	23	7	6	5	23	5	9	3	24	5	10	1
Khoa học	29	2	4	8	28	2	7	5	30	2	8	4
Khoa học Xã hội	29	2	7	5	28	2	8	4	28	2	8	4

*Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp). Ở cấp trung học cơ sở, thông tin này được báo cáo theo lĩnh vực môn học thay vì theo cấp lớp.

Tỷ lệ Cố vấn Học tập trên số học sinh (Năm Học 2019-2020)

Chức Danh	Tỷ lệ
Cố Vấn Học Tập*	388.7

* Một đơn vị Tương Đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Cố Vấn Học Tập và Nhân Viên Hỗ Trợ Khác (Năm Học 2019 – 2020)

Chức Danh	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cố Vấn Học Tập
Cố Vấn (Phát Triển Giao Tiếp/Hành Vi hoặc Nghề Nghiệp)	1.5
Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (Thủ Thư)	
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (Bán Chuyên)	
Nhà Tâm Lý Học	
Nhân viên Xã hội	
Y Tá	
Chuyên Gia về Phát Âm/Ngôn Ngữ/Thính Giác	
Chuyên Gia Nguồn Lực (không giảng dạy)	
Các Lớp Khác	1

* Một đơn vị Tương Đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh và Lương của Giáo Viên tại Địa Điểm Trường (Năm Tài Khóa 2018 – 2020)

Lớp	Tổng Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Giới Hạn)	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Không Giới Hạn)	Lương Trung bình Của Giáo Viên
Tên trường	\$14,545.51	\$3,927.55	\$10,617.96	\$89,551.67
Học khu	Không có	Không có	\$1,148.34	\$88,855

Lớp	Tổng Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Giới Hạn)	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Không Giới Hạn)	Lương Trung bình Của Giáo Viên
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	161.0	0.8
Tiểu bang	Không có	Không có	\$7,750	\$84,183
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	31.2	6.2

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Các Loại Dịch Vụ được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2019 – 2020)

Trường Trung Học Sheppard cung cấp các dịch vụ được tài trợ sau để hỗ trợ thành công cho tất cả học sinh. Các trường hợp ưu tiên bao gồm chuyển cấp dễ dàng từ tiểu học sang trung học, thành công trong học tập giúp tạo vị thế cho tất cả học sinh sẵn sàng vào phổ thông, phát triển trẻ em toàn diện bao gồm cả hỗ trợ sức khỏe tâm thần và trải nghiệm cuộc sống thực tế được liên kết trực tiếp với hoạt động học tập và ước mơ của học sinh để đáp ứng các tiêu chuẩn về học tập:

- Citizen Schools. Học Tập Mở Rộng (Extended Learning) là một chương trình giảng dạy chủ yếu hỗ trợ học sinh lớp sáu.
- Các lớp học can thiệp được lên lịch cho học sinh có nguy cơ và các trung tâm bài tập về nhà sẽ hỗ trợ học sinh đạt được thành công
- Việc học tập của sinh viên được hỗ trợ thông qua sự phát triển chuyên môn, phân tích dữ liệu của các đánh giá, tích hợp công nghệ của nhân viên chúng tôi và trải nghiệm trường học ngoài khuôn viên trường bao gồm các chuyến đi thực tế.

Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2018 – 2019)

Hạng mục	Số Tiền của Học Khu	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Học Khu Trong Cùng Hạng Mục
Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	\$57,473	\$51,004
Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên	\$89,476	\$82,919
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	\$106,470	\$104,604
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Tiểu Học)	\$119,374	\$131,277
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)	\$131,610	\$136,163
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)		\$128,660
Mức Lương của Giám Đốc Học Khu	\$212,178	\$230,860
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên	35.0	35.0
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Nhân Viên	6.0	5.0

Để biết thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Web về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

Các Khóa Học Nâng Cao (Advanced Placement – AP) (Năm Học 2019 – 2020)

Môn học	Số Các Khóa Học AP được Cung Cấp*	Phần trăm Học sinh Tham Gia các Khóa Học AP
Khoa Học Máy Tính		Không có thông tin
Tiếng Anh		Không có thông tin

Môn học	Số Các Khóa Học AP được Cung Cấp*	Phần trăm Học sinh Tham Gia các Khóa Học AP
Mỹ thuật và Nghệ Thuật Trình Diễn		Không có thông tin
Ngoại ngữ		Không có thông tin
Toán		Không có thông tin
Khoa học		Không có thông tin
Khoa học Xã hội		Không có thông tin
Tất Cả Các Khóa Học		

* Trường hợp có tối thiểu một học sinh đăng ký khóa học.

Phát Triển Chuyên Môn (Trong Ba Năm Gần Nhất)

Tiêu chuẩn Đo lường	2018-19	2019-20	2020-21
Số ngày trong năm học được dành cho việc Phát Triển và Nâng cao	3	2	2

Mục tiêu Phát Triển Nhân Viên do Nhóm Lãnh Đạo xây dựng cùng với sự tham gia đóng góp ý kiến của tất cả nhân viên. Các mục tiêu này bắt đầu từ việc phân tích dữ liệu thành tích của học sinh và một kế hoạch toàn diện để tăng thành tích của học sinh. Cả chuyên gia bên ngoài và nguồn lực nội bộ đều được sử dụng để đào tạo giáo viên ở các lĩnh vực mục tiêu. Các lĩnh vực mục tiêu gồm có: Thực hiện chương trình học tập có nhiều thử thách của Thế Kỷ 21 cho cả Học Viện AVID và Atlas, Chiến Lược Giảng Dạy Hiệu Quả cho Học Viên Anh Ngữ, Sự Tham Gia của Phụ Huynh, và Thành Công của Học Sinh cùng sự tiến bộ liên tục. Nhóm Lãnh Đạo Giảng Dạy của chúng tôi có trách nhiệm xúc tiến công việc trên mọi lĩnh vực. Chúng tôi thực hiện việc này thông qua Chu Kỳ Đặt Câu Hỏi Hướng Tới Kết Quả của mình. Thông qua việc đặt mục tiêu và phân tích dữ liệu, chúng tôi sẽ định kỳ cập nhật Lý Thuyết Hành Động của mình cũng như vạch ra tiến trình và công việc cần thực hiện. Tài liệu này có tại văn phòng tiếp đón của chúng tôi.